

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KSTT

Bình Định, ngày tháng năm 2022

V/v thực hiện các chỉ tiêu,
nhiệm vụ liên quan đến công
tác cải cách hành chính được
Chính phủ, Thủ tướng Chính
phủ giao trong năm 2022

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Để triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2022¹ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ hành chính, tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện một số nội dung công việc cụ thể như sau:

1. Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải có giải pháp thiết thực, hành động cụ thể để lãnh đạo, chỉ đạo các nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, nhất là những nhiệm vụ mang tính đổi mới, sáng tạo đáp ứng theo tinh thần chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 27 tháng 12 năm 2021 về thực hiện Kết luận số 14-KL/TW ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

b) Chỉ đạo, quán triệt các phòng, ban, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý tập trung nghiên cứu, nắm chắc các văn bản, quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành

¹ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 và Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 12 năm 2021.

chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh để đáp ứng yêu cầu về mặt chất lượng, hiệu quả trong công tác tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong năm 2022²; trong đó, cần tập trung vào các chỉ tiêu theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Phụ lục kèm theo Công văn này gắn với phát huy vai trò của Người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, động viên, biểu dương, khen thưởng và nghiêm khắc xem xét trách nhiệm nếu không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

c) Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, kịp thời phát hiện, phản ánh thông tin đến cơ quan chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực của tỉnh để xem xét, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp tham mưu, đề xuất việc phân cấp, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo một việc không quá 02 cấp hành chính quản lý, cấp nào sát thực tế hơn, giải quyết kịp thời hơn và phục vụ tốt hơn các yêu cầu của doanh nghiệp, tổ chức, người dân thì đề xuất giao cho cấp đó thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ. Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác rà soát, đánh giá, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là tập trung đề xuất thực hiện liên thông nhóm thủ tục hành chính, cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ trên cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông dữ liệu quản lý hoặc thông qua việc đề xuất đổi mới phương thức phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo hướng tăng cường tính chủ động phục vụ doanh nghiệp, tổ chức, người dân mà không phải chờ “xin - cho” hoặc “đề nghị - giải quyết”.

d) Đề cao tinh thần trách nhiệm, tích cực, chủ động phản ánh, trao đổi thông tin và kịp thời có văn bản phúc đáp các đề nghị phối hợp giải quyết công việc nhằm chấm dứt tình trạng tham mưu, đề xuất quá thời hạn được giao, để tồn đọng nhiệm vụ, hồ sơ công việc vì các nguyên nhân mang tính chủ quan, nhất là liên quan đến tinh thần, thái độ thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Các hồ sơ trình giải quyết công việc phải có ý kiến tham gia, thể hiện quan điểm, chính kiến của đầy đủ các cơ quan, đơn vị có liên quan; cơ quan chủ trì phải tổng hợp đầy đủ, báo cáo cụ thể trong nội dung Tờ trình các trường hợp không kịp thời hoặc không gửi văn bản tham gia ý kiến để Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét theo quy định.

2. Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Y tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ liên quan đến việc cung cấp dịch vụ thanh toán học phí trực tuyến, thanh toán viện phí trực tuyến theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Quyết định số

² Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020 – 2025, Quyết định số 4521/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh.

468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được Chính phủ giao cho địa phương trong năm 2022.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu việc tổ chức đối thoại, trao đổi với doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt phản hồi chính sách và giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án đầu tư và tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ đẩy mạnh việc đổi mới công tác truyền thông về những nỗ lực cải cách, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc, tham mưu, đề xuất việc chỉ đạo thực hiện và tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2022, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 đảm bảo thời gian theo quy định.

4. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Công văn này nghiên cứu lồng ghép nội dung và tham mưu, đề xuất việc đổi mới công tác khảo sát, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) trong thời gian tới, trước mắt là năm 2022.

5. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan theo dõi, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo định kỳ hằng tháng về tình hình, kết quả thực hiện Công văn này để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ CTHĐ số 09 của Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- ĐUK các cơ quan tỉnh;
- TT các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Bình Định;
- Bệnh viện Đa Khoa tỉnh;
- Trường Cao đẳng Y tế Bình Định;
- Trường Cao đẳng KTCN Quy Nhơn;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- THCB, PVHCC, HCTC;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Phụ lục
MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO TRONG NĂM 2022
(kèm theo Công văn số: /UBND-KSTT ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2022	Trách nhiệm cụ thể	
				Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
1	Chỉ số cải cách hành chính (Par-Index) của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương đạt:			Sở Nội vụ	Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã
	- Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;	%	90	-	-
	- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;	%	87	-	-
	- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	%	84	-	-
2	Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương đạt:			Sở Nội vụ	Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2022	Trách nhiệm cụ thể	
				Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
	- Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;	%	86	-	-
	- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;	%	83	-	-
	- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	%	80	-	-
3	Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương	%	100	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã
4	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành việc sử dụng hóa đơn, chứng từ điện tử được tích hợp vào Hệ thống Phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh để thực hiện thu phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính thay thế cho việc sử dụng hóa đơn, chứng từ bằng bản giấy	%	100	Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã
5	Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến	%	70	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã
6	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên tổng số giao dịch thanh toán của các thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến	%	30	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2022	Trách nhiệm cụ thể	
				Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
7	Tỷ lệ số lượng giao dịch thanh toán trực tuyến trên tổng số giao dịch thanh toán nghĩa vụ tài chính lĩnh vực đất đai	%	60%	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
8	Tỷ lệ số lượng các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các bệnh viện từ hạng 2 trở lên cung cấp thanh toán viện phí, học phí trực tuyến	%	50	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế	- Các Trường: Cao đẳng Y tế Bình Định, Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Bình Định; - Các bệnh viện từ hạng 2 trở lên trên địa bàn tỉnh;
9	Dịch vụ “Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia			Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	-
	<i>- 100% Phòng Tư pháp cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tăng so với số lượng năm 2021</i>	%	30	-	Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã
	<i>- Hồ sơ giao dịch thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 có yêu cầu bản sao thành phần hồ sơ, giấy tờ có sử dụng thành phần “bản sao điện tử”</i>	%	100	-	Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã
10	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng			Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phần đầu năm 2022	Trách nhiệm cụ thể	
				Đơn vị theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Đơn vị thực hiện
	- Các sở, ngành và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh	%	100	-	-
	- Các phòng, ban và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	%	90	-	-
	- Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.	%	70	-	-